

Số: **83** /TB-PTQĐ

Quảng Trị, ngày **12** tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để GPMB thực hiện Dự án Khu đô thị phía Tây Bắc đường Lê Lợi tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (Đợt 2 – Các hộ tài sản mồ mả)

Thực hiện Thông báo số 2597 /TB-UBND ngày 19/5/2026 của UBND phường Đồng Hới về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị phía Tây Bắc đường Lê Lợi, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (Thông báo lại lần 1).

Căn cứ khoản 3, Điều 87, Luật Đất đai năm 2024. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đồng Hới tiến hành niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình (Có Phương án công khai kèm theo).

- **Địa điểm công khai:** Tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đồng Hới, Nhà văn hóa TDP Đức Trường, phường Đồng Hới, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường Đồng Hới và gửi trực tiếp đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.

- **Thời gian công khai:** 10 ngày, bắt đầu từ ngày 12 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2026.

Trong thời gian thực hiện niêm yết công khai, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng có ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB thì ghi ý kiến bằng văn bản (theo mẫu Phiếu lấy ý kiến đã đính kèm theo Phương án công khai) gửi về Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 08 – Văn Cao, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị) để Trung tâm tổng hợp cùng với các đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét và giải quyết. Thời gian gửi về chậm nhất trước ngày 21/6/2026.

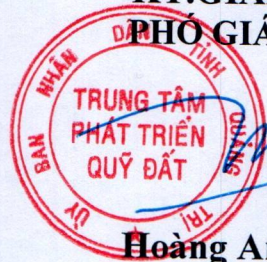
Chi tiết liên hệ Đ/c Đặng Hữu Nhật Long – Viên chức phòng GPMB. Số ĐT: 0855.259.777

Trung tâm Phát triển quỹ đất thông báo đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng được biết, đồng thời kính đề nghị Ủy ban nhân dân phường Đồng Hới tham gia phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Đồng Hới;
- Văn phòng HĐND-UBND phường Đồng Hới;
- Công ty TNHH Đầu tư 533 Miền Trung (Chủ đầu tư);
- Tổ trưởng TDP Đức Trường, phường Đồng Hới;
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng;
- Lưu: VT, GPMB.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Anh Tuấn

PHƯƠNG ÁN CÔNG KHAI BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Công trình: Khu đô thị phía Tây Bắc đường Lê Lợi tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (Đợt 2 - Các hộ có tài sản mồ mả)
(Kèm theo Thông báo số **83**/TB-PTQĐ ngày **12** tháng 6 năm 2026)

I. CÁC CĂN CỨ CHUNG:

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025 Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2024/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất; mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản và mức bồi thường, hỗ trợ do phải di dời mồ mả trên địa bàn tỉnh Quảng

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Quảng Bình và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông báo số: 2597 /TB-UBND ngày 19/5/2026 của UBND phường Đồng Hới về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị phía Tây Bắc đường Lê Lợi, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (Thông báo lại lần 1)

Căn cứ Chính lý địa chính và Thống kê kết quả đo đạc công trình Khu đô thị phía Tây Bắc đường Lê Lợi, thành phố Đồng Hới, tại phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới (nay là phường Đồng Hới tỉnh Quảng Trị) do Trung tâm PTQĐ tỉnh lập ngày 18/4/2025 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt ngày 18/4/2025;

Căn cứ số liệu kiểm đếm tại biên bản kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng trong phạm vi thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình;

II. NỘI DUNG:

1. Tổng số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi và tài sản bị ảnh hưởng: 02 tổ chức và 05 hộ gia đình, cá nhân có mộ bị ảnh hưởng

Handwritten mark

2. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Hộ gia đình tự di dời vào khu nghĩa địa của gia đình

3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **836.313.000 đồng**

Trong đó:

- Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **836.313.000 đồng**

4. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn của Nhà đầu tư

III. PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ:

Giá trị BT, HT: Làm tròn đến hàng trăm đồng

TT	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)			Tổng cộng (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ					Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
1	Ông (bà): Bùi Thị Tuyết						9.087.000	7.000.000	16.087.000
*	Số CCCD: 044158006214								
*	Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới								
*	Số điện thoại:								
A	Bồi thường về tài sản trên đất								
*	Thửa đất số 403-1 TBĐ số 9 do UBND phường quản lý	m2	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm = 2m, chưa cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	1,0	2.853.000	100%		2.853.000		Mục 2,1, PL.II-QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm chưa cải táng	mộ	1,0	5.000.000	100%		5.000.000		Mục 6.2, PL.II-QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí cát bóc đối với mộ đường kính 2m sâu 1,5m. KT: (1 ² x 3,14)m ² x 1,5m	m3	4,71	262.000	100%		1.234.020		Mục 3.1, PL.IV-QĐ số 23/QĐ-UBND
B	Các khoản hỗ trợ								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mả	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15-QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mả đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	1,0	1.000.000	100%			1.000.000	Mục 3.6, PL.IV-QĐ số 23/QĐ-UBND
2	Ông (bà): Nguyễn Thị Phụng						56.205.000	35.800.000	92.005.000
*	Số CCCD: 044161001386								
*	Địa chỉ: TDP Diêm Hạ, P. Đồng Hới								
*	Số điện thoại: 0815054407								
A	Bồi thường về tài sản trên đất								
*	Thửa đất số 403-1 TBĐ số 9 do UBND phường quản lý	m2	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm = 2m, chưa cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	1,0	2.853.000	100%		2.853.000		Mục 2,1, PL.II-QĐ số 23/QĐ-UBND

24

TT	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)			Tổng cộng (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ					Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
-	Chi phí cắt bóc đối với mộ đường kính 2m sâu 1,5m. KT: (1 ² x 3,14)m ² x 1,5m x 1 mộ	m3	4,71	262.000	100%		1.234.020		Mục 3.1, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	6,00	2.853.000	100%		17.118.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	7,0	5.000.000	100%		35.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	Các khoản hỗ trợ								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mả đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mả từ mộ thứ hai trở lên	mộ	6,0	800.000	100%			4.800.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	7,0	3.000.000	100%			21.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mả đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	7,0	1.000.000	100%			7.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
3	Ông (bà): Nguyễn Văn Thiêng						23.559.000	16.600.000	40.159.000
*	Số CCCD: 044075015395								
*	Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới								
*	Số điện thoại: 0368437795								
A	Bồi thường về tài sản trên đất								
*	Thửa đất số 403-1 TĐĐ số 9 do UBND phường quản lý	m2	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	3,00	2.853.000	100%		8.559.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	3,0	5.000.000	100%		15.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	Các khoản hỗ trợ								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mả đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mả từ mộ thứ hai trở lên	mộ	2,0	800.000	100%			1.600.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	3,0	3.000.000	100%			9.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mả đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	3,0	1.000.000	100%			3.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
4	Chùa Phổ Minh - Đại diện ông Nguyễn Miên						157.060.000	98.200.000	255.260.000
*	Số CCCD: 044039003056								

04

TT	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)			Tổng cộng (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ					Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
*	Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới								
*	Số điện thoại:								
A	Bồi thường về tài sản trên đất								
*	Thửa đất số 403-1 TĐĐ số 9 do UBND phường quản lý								
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	20,00	2.853.000	100%		57.060.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	20,0	5.000.000	100%		100.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	Các khoản hỗ trợ								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mà đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mà từ mộ thứ hai trở lên	mộ	19,0	800.000	100%			15.200.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	20,0	3.000.000	100%			60.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mà đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	20,0	1.000.000	100%			20.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
5	Ông (bà): Đặng Thị Duyên						54.971.000	35.800.000	90.771.000
*	Số CCCD: 044171001977								
*	Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới								
*	Số điện thoại:								
A	Bồi thường về tài sản trên đất								
*	Thửa đất số 403-1 TĐĐ số 9 do UBND phường quản lý								
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	7,00	2.853.000	100%		19.971.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	7,0	5.000.000	100%		35.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	Các khoản hỗ trợ								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mà đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mà từ mộ thứ hai trở lên	mộ	6,0	800.000	100%			4.800.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	7,0	3.000.000	100%			21.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mà đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	7,0	1.000.000	100%			7.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND

TT	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)			Tổng cộng (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ					Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
6	Ông (bà): Trần Văn Đạo						94.236.000	55.800.000	150.036.000
*	<i>Số CCCD: 044080005667</i>								
*	<i>Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới</i>								
*	<i>Số điện thoại: 0829630647</i>								
A	<u>Bồi thường về tài sản trên đất</u>								
*	<i>Thửa đất số 403-1 TĐĐ số 9 do UBND phường quản lý</i>	m2	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	12,00	2.853.000	100%		34.236.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	12,0	5.000.000	100%		60.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	<u>Các khoản hỗ trợ</u>								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mã đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mã từ mộ thứ hai trở lên	mộ	11,0	800.000	100%			8.800.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	11,0	3.000.000	100%			33.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mã đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	11,0	1.000.000	100%			11.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
7	TDP Đức Trường - Đại diện TDP: Tổ trưởng Nguyễn Xuân Nam						117.795.000	74.200.000	191.995.000
*	<i>Số CCCD: 044090002138</i>								
*	<i>Địa chỉ: TDP Đức Trường, P. Đồng Hới</i>								
*	<i>Số điện thoại: 0789898973</i>								
A	<u>Bồi thường về tài sản trên đất</u>								
*	<i>Thửa đất số 403-1 TĐĐ số 9 do UBND phường quản lý</i>	m2	3.913,0						
-	Mộ đắp đất đường kính năm 1m, đã cải táng, chôn cất trên 7 năm	mộ	15,0	2.853.000	100%		42.795.000		Mục 2,1, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Chi phí môi trường và Chi phí hợp lí khác đối với mộ Mộ chôn cất trên 7 năm	mộ	15,0	5.000.000	100%		75.000.000		Mục 6.2, PL.II -QĐ số 23/QĐ-UBND
B	<u>Các khoản hỗ trợ</u>								
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mã đối với một đầu tiên	mộ	1,0	3.000.000	100%			3.000.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ chi phí tâm linh khi di dời mồ mã từ mộ thứ hai trở lên	mộ	14,0	800.000	100%			11.200.000	Điều 15 -QĐ số 30/QĐ-UBND

TT	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)			Tổng cộng (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ					Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
-	Hỗ trợ khi tự thu xếp vị trí tại khu vực đô thị	mộ	15,0	3.000.000	100%			45.000.000	Điều 4- QĐ số 23/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ di chuyển mồ mã đi nơi khác phạm vi > 1km	mộ	15,0	1.000.000	100%			15.000.000	Mục 3.6, PL.IV -QĐ số 23/QĐ-UBND
TỔNG						0	512.913.000	323.400.000	836.313.000

(Bằng chữ: Tám trăm ba mươi sáu triệu ba trăm mười ba nghìn đồng).

Trong đó:

- Bồi thường về đất:	0	đồng
- Bồi thường về tài sản trên đất:	512.913.000	đồng
- Các khoản hỗ trợ khác:	323.400.000	đồng

Trong thời gian thực hiện niêm yết công khai, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng có ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB thì ghi ý kiến bằng văn bản (theo mẫu Phiếu lấy ý kiến đã đính kèm theo Phương án công khai) gửi về Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 08 – Văn Cao, phường Đồng Hới – tỉnh Quảng Trị) để Trung tâm tổng hợp cùng với các đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét và giải quyết.

Thời gian gửi về chậm nhất trước ngày 21/6/2026.

Chi tiết liên hệ Đ/c Đặng Hữu Nhật Long – Viên chức phòng GPMB. Số ĐT: 0855.259.777